

Số: 1715/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 08 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết 01 thủ tục hành chính**  
**không liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;  
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 105/TTr-SYT ngày 31 tháng 8 năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 01 thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế được công bố tại Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 2.** Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh

và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày 11 tháng 9 năm 2025. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Y tế;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Gia Lai;
- Lưu: VT, PVHCC.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**

**PHỤ LỤC**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

| STT | (1)<br>Tên thủ tục hành chính                                                                                                                          | (2)<br>Thời gian giải quyết   | (3) Trình tự các bước thực hiện                                             |                                                                                                                                                                                       |                                                |                                                                                             | (4)<br>TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                                                        |                               | (3A)<br>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh<br>(Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ) | (3B)<br>Bộ phận chuyên môn<br>(Bước 2: Giải quyết hồ sơ)                                                                                                                              | (3C)<br>Lãnh đạo cơ quan<br>(Bước 3: Ký duyệt) | (3D)<br>Văn thư<br>(Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) |                                                                |
| I   | Lĩnh vực Dược phẩm                                                                                                                                     |                               |                                                                             |                                                                                                                                                                                       |                                                |                                                                                             |                                                                |
| 1   | Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e Khoản 1 Điều 11 Thông tư 04/2018/TT-BYT 1.003068.H21 | Đối với hồ sơ đáp ứng yêu cầu |                                                                             |                                                                                                                                                                                       |                                                |                                                                                             |                                                                |
|     |                                                                                                                                                        | 10 ngày                       | 0,5 ngày                                                                    | Phòng Nghiệp vụ Dược giải quyết: 8,5 ngày, cụ thể:<br>1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày;<br>2. Chuyên viên giải quyết: 7,5 ngày;<br>3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,5 ngày. | 0,5 ngày                                       | 0,5 ngày                                                                                    | Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 28/8/2025                      |
|     |                                                                                                                                                        | Đối với hồ sơ phải bổ sung    |                                                                             |                                                                                                                                                                                       |                                                |                                                                                             |                                                                |
|     |                                                                                                                                                        | 65 ngày                       | 0,5 ngày                                                                    | Phòng Nghiệp vụ Dược giải quyết: 63,5 ngày, cụ thể:                                                                                                                                   | 0,5 ngày                                       | 0,5 ngày                                                                                    | Quyết định số 1599/QĐ-                                         |

| STT | (1)<br>Tên thủ tục hành chính | (2)<br>Thời gian giải quyết | (3) Trình tự các bước thực hiện                                             |                                                                                                                                  |                                                |                                                                                             | (4)<br>TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|-------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
|     |                               |                             | (3A)<br>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh<br>(Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ) | (3B)<br>Bộ phận chuyên môn<br>(Bước 2: Giải quyết hồ sơ)                                                                         | (3C)<br>Lãnh đạo cơ quan<br>(Bước 3: Ký duyệt) | (3D)<br>Văn thư<br>(Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) |                                                                |
|     |                               |                             |                                                                             | 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày;<br>2. Chuyên viên giải quyết: 62,5 ngày;<br>3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,5 ngày. |                                                |                                                                                             | UBND ngày 28/8/2025                                            |
|     | <b>Tổng cộng: 01 TTHC</b>     |                             |                                                                             |                                                                                                                                  |                                                |                                                                                             |                                                                |